| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 102/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 6 - 2023.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thúy Hoa.

2/ Ông Hà Văn Tiến.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Nụ – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 111/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 469/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn N; giới tính: Nam; sinh năm: 1988; sinh tại: Tỉnh Bạc Liêu; căn cước công dân số: 095088003875; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: 4, Tổ I, Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; con ông Phạm Văn B, con bà Huỳnh Thị B1; có vợ: Phan Thị Kiều N1, có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 24/02/2023 cho đến nay. (có mặt)

2. Nguyễn Văn T; giới tính: Nam; sinh năm: 1991; sinh tại: Tỉnh Bạc Liêu; căn cước công dân số: 095091003752; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: 4, Tổ I, Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Phụ hồ; con ông Nguyễn Văn K, con bà Lê Thị Đ; có

vợ: Phan Thị L, có 01 người con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 24/02/2023 cho đến nay. (có mặt)

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Ngọc D; sinh năm: 1980; địa chỉ: Tổ B, Khu phố G, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Văn H; sinh năm 1985; địa chỉ: Số C N, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.(có mặt)

2. Bà Phan Thị Kiều N1; sinh năm 1990; địa chỉ: Số D T, Tổ I, Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.(vắng mặt)

3. Bà Phạm Thị Lệ T1, sinh năm 1979; địa chỉ: Số B, Đường M, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

4. Bà Nguyễn Thị Hồng T2, sinh năm: 1992 và ông Phạm Minh H1, sinh năm: 1988; cùng địa chỉ: Số A, Tổ C, Khu phố T, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

5. Ông Thiều Văn L1; sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/02/2023, Phạm Văn N điều khiển xe mô tô biển số 94F1 – 404.27 còn Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 36B3 - 271.33 lưu thông trên làn đường hỗn hợp đường Q hướng từ quận B về Quận A thì bị xe ô tô khách biển số 51B - 077.44 do Nguyễn Ngọc D điều khiển vào làn hỗn hợp để đón khách làm cho N và T té ngã xuống đường, xe mô tô biển số 94F1 – 404.27 do N điều khiển bị hư hỏng nên N và T điều khiển xe mô tô đuổi theo xe ô tô nêu trên để yêu cầu bồi thường. Khi đến trước địa chỉ trước địa chỉ số B - 2955 Quốc lộ A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì N và T đuổi và chặn đầu xe ô tô biển số 51B - 077.44. Do Dương không mở cửa kính và thách thức nên T lấy 01 cái búa có cán bằng gỗ, dài khoảng 30 cm, 01 đầu bằng kim loại từ trong cốp xe mô tô biển số 36B3 - 271.33 rồi đập 01 cái làm bể cửa kính bên ghế lái của tài xế. Sau đó, T tiếp tục dùng búa đập 02 cái làm thủng 02 cửa kính bên cạnh kính ghế lái của tài xế, rồi T đi vòng qua bên phía hông xe còn lại tiếp tục đập vỡ thêm 03 cái kính nữa làm cho chiếc búa rơi xuống đất nên N nhặt chiếc búa này đi ra phía đầu xe khách đập 01 cái làm nứt kính trước ghế phụ bên cạnh ghế lái của tài xế. Lúc này, T đi đến lấy búa từ N và tiếp tục đập vào cái kính

kề cận cửa kính của ghế lái tài xế làm gãy chiếc búa, T nhặt đầu búa bằng kim loại rồi N và T điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

Tại kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận A, kết luận: Chi phí khắc phục, sửa chữa đối với 07 tấm kính của xe ô tô biển số 51B – 077.44 là 20.075.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình các bị cáo đã liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn H, chủ xe ô tô biển số 51B - 077.44 số tiền 16.000.000 đồng. Anh H làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cam kết không thắc mắc hay khiếu nại gì.

Đối với thương tích của Phạm Văn N và xe mô tô biển số 94F1 - 404.27 bị hư hỏng do bị xe ô tô biển số 51B - 077.44 ép xe gây ra. Qua làm việc, Nhân từ chối giám định thương tích nhưng N yêu cầu phía chủ xe ô tô biển số 51B - 077.44 bồi thường chi phí điều trị vết thương và chi phí sửa chữa xe mô tô.

Vật chứng thu giữ

Thu giữ của Phạm Văn N:

+ 01 xe mô tô biển số 94F1 - 404.27, số khung RLHKF4108N103005, số máy: KF41E0193803. Qua xác minh, xe mô tô trên do vợ của Phạm Văn N là chị Phan Thị Kiều N1 là chủ sở hữu. Cơ quan điều tra Công an Q đã trả chiếc xe nêu trên cho chủ sở hữu.

+ 01 áo khoác dài tay bằng vải màu xanh có chữ R.

Thu giữ của Nguyễn Văn T:

+ 01 đầu búa bằng kim loại màu nâu có phần thân dài 10cm, phần đuôi cao 03cm, phần lưỡi cao 6.5cm rộng 02cm, phần thân gỗ dài 06cm;

+ 01 áo khoác dài tay bằng vải màu xanh có chữ R.

+ 01 xe mô tô biển số 36B3-271.33, số khung DY042344, số máy FC1042364. Qua xác minh xe mô tô trên do anh Thiều Văn L1 là chủ sở hữu. Năm 2015, anh L1 đã lập hợp đồng ủy quyền cho Nguyễn Văn T được quyền quản lý, sử dụng đối với xe mô tô nêu trên.

Anh Nguyễn Văn H giao nộp:

+ 01 tấm kính chắn gió trước xe ô tô đã bị vỡ, kích thước 1,2mx2,2m;

+ 01 tấm kính hông xe ô tô đã bị vỡ, kích thước 120cm x 1,4m;

Tại Cáo trạng số 96/CT - VKS - Q12 ngày 27/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố: Phạm Văn N, Nguyễn Văn T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi điều khiển xe ô tô biển số 51B - 077.44 thiếu chú ý quan sát của Nguyễn Ngọc D làm cho Nguyễn Văn T và Phạm Văn N té ngã xuống đường gây thương tích cho N. Tuy nhiên, Phạm Văn N làm đơn từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể nên Cơ quan điều tra Công an Q không xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Phạm Văn N cho biết gia đình các bị cáo đã bồi thường cho chủ xe 16.000.000 đồng, chủ xe chỉ nhận 10.000.000 đồng, còn 6.000.000 đồng trả lại cho gia đình bị cáo N để khắc phục hậu quả. Bị cáo N không có yêu cầu bồi thường gì đối với chủ xe và tài xế lái xe.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt các bị cáo Phạm Văn N, Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng thời gian thử thách đối với các bị cáo.

Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/02/2023, Phạm Văn N điều khiển xe mô tô biển số 94F1 - 404.27, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 36B3 - 271.33 lưu thông trên làn đường hỗn hợp đường Q thì bị xe ô tô khách biển số 51B - 077.44 do Nguyễn Ngọc D điều khiển vào làn hỗn hợp để đón khách làm cho N và T té ngã xuống đường. Do đó, N và T điều khiển xe đuổi theo D. Khi đến trước địa chỉ số B - 2955 Quốc lộ A, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì đuổi kịp D, N và T yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng D không mở cửa nên T lấy 01 cái búa từ trong cốp xe mô tô biển số 36B3 - 271.33 rồi cùng N đập bể 07 cửa kính xe ô tô biển số 51B - 077.44 trị giá 20.075.000 đồng rồi cả hai điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định các bị cáo đã phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có tổ chức.

[4] Xét thấy, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã động viên gia đình bồi thường thiệt hại và được chủ xe ô tô bãi nại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, hành vi của các bị cáo thể hiện tính hung hăn, coi thường pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về việc cho các bị cáo được hưởng án treo và áp dụng thời gian thử thách đối với các bị cáo.

[6] Đối với hành vi điều khiển xe ô tô biển số 51B - 077.44 thiếu chú ý quan sát của Nguyễn Ngọc D làm cho Nguyễn Văn T và Phạm Văn N té ngã xuống đường gây thương tích cho N. Phạm Văn N làm đơn từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể, Cơ quan điều tra Công an Q không xử lý nên không đề cập giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo, những người tham gia tố tụng không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] Các vật chứng Cơ quan Công an đã xử lý thì không đề cập giải quyết.

[8.2] 02 áo khoác dài tay bằng vải màu xanh có chữ Ricons;

01 đầu búa bằng kim loại màu nâu có phần thân dài 10cm, phần đuôi cao 03cm, phần lưỡi cao 6.5cm rộng 02cm, phần thân gỗ dài 06cm;

01 tấm kính chắn gió trước xe ô tô đã bị vỡ, kích thước 1,2mx2,2m;

01 tấm kính hông xe ô tô đã bị vỡ, kích thước 120cm x 1,4m;

Là công cụ phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bô luật Tố tụng hình sự.

[8.3] 01 xe mô tô biển số 36B3 - 271.33, số khung DY042344, số máy FC1042364. Qua xác minh xe mô tô trên do anh Thiều Văn L1 là chủ sở hữu. Năm 2015, anh L1 đã lập hợp đồng ủy quyền cho Nguyễn Văn T được quyền quản lý, sử dụng đối với xe mô tô nêu trên. Xét thấy, ban đầu T chỉ dùng xe đuổi theo để yêu cầu anh D bồi thường. Do D không chịu xuống xe bồi thường nên mới xảy ra hành vi phạm tội. Do đó, chiếc xe không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại chiếc xe cho bị cáo T theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Các bị cáo Phạm Văn N, Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2023.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

02 (hai) áo khoác dài tay bằng vải màu xanh có chữ R.

01 (một) đầu búa bằng kim loại màu nâu có phần thân dài 10cm, phần đuôi cao 03cm, phần lưỡi cao 6.5cm rộng 02cm, phần thân gỗ dài 06cm.

01 (một) tấm kính chắn gió trước xe ô tô đã bị vỡ, kích thước 1,2mx2,2m.

01 (một) tấm kính hông xe ô tô đã bị vỡ, kích thước 120cm x 1,4m.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) xe mô tô biển số 36B3 - 271.33, số khung DY042344, số máy FC1042364.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 75/QĐ-VKS ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Công an Quận 12; (2)
- Thi hành án hình sự; (8)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (6)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (27)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Bá Hiệp**